

Số: 3858/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 18 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 1)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu chức năng 1/2000 cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan;

Căn cứ Văn bản số 3962/UBND-KT ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh về việc chủ trương điều chỉnh quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2000 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan;

Căn cứ Văn bản số 2862/UBND-KT ngày 11/7/2016 của UBND tỉnh về việc khẩn trương lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan;

Xét đề nghị của UBND huyện Hoài Nhơn tại Tờ trình số 449/TTr-UBND ngày 31/8/2017; Ý kiến thẩm định của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 179/TTr-SXD ngày 25/09/2017.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 1) với các nội dung chính như sau:

1. **Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 1).

2. **Phạm vi và ranh giới quy hoạch xây dựng:**

Phạm vi lập quy hoạch thuộc thôn Dĩnh Thạnh, thôn Tân Thành, xã Tam Quan Bắc, huyện Hoài Nhơn. Bao gồm 02 khu vực như sau:

a) Khu phía Tây bờ ông Tồn (khu C) và khu Gò Dài (khu D). Trong đó:

- Khu phía Tây bờ ông Tồn (khu C): có giới cận

+ Phía Bắc giáp: Sông Tam Quan;

+ Phía Nam giáp: Khu dân cư hiện hữu thôn Tân Thành;

+ Phía Đông giáp: Mương nước và khu D;

+ Phía Tây giáp: Ao tôm và khu dân cư hiện hữu thôn Dĩnh Thạnh.

- Khu Gò Dài (khu D):

+ Phía Bắc giáp: Sông Tam Quan;

+ Phía Nam giáp: Khu dân cư hiện hữu thôn Tân Thành;

+ Phía Đông giáp: Sông Tam Quan;

+ Phía Tây giáp: Mương nước và khu C;

Diện tích lập quy hoạch khu C-D: 15,92ha.

b) Mở rộng phía Bắc khu thủy sản tập trung Tam Quan Bắc (khu E):

+ Phía Bắc giáp: Sông Tam Quan;

+ Phía Nam giáp: Khu thủy sản tập trung Tam Quan Bắc hiện trạng;

+ Phía Đông giáp: Khu thủy sản tập trung Tam Quan Bắc hiện trạng;

+ Phía Tây giáp: Sông Tam Quan;

Diện tích lập quy hoạch khu E: 1,03ha.

c) Tổng diện tích lập quy hoạch: 16,95ha.

### **3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:**

- Cụ thể hóa Đồ án quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2000 Cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/5/2016.

- Quy hoạch Khu cảng loại II, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão cấp vùng cho các loại tàu thuyền và phương tiện nghề các loại hoạt động trên khu vực phía Bắc tỉnh và các địa phương lân cận đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Hình thành nơi cung ứng các dịch vụ hậu cần nghề cá cho các tàu thuyền đánh bắt thủy sản, khu vực tiếp nhận, thu mua và tổ chức phân phối, tiêu thụ, bảo quản các sản phẩm thủy hải sản đánh bắt và nuôi trồng tại khu vực phía Bắc tỉnh (không bố trí các cơ sở chế biến thủy sản mới).

- Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển chung về tuyến phát triển kinh tế các xã ven biển tỉnh Bình Định.

- Làm cơ sở cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch.

**4. Nhiệm vụ thiết kế:** Thực hiện theo Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày

29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù. Bao gồm:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng đất xây dựng, dân cư, hạ tầng kỹ thuật; các quy định của quy hoạch chung có liên quan đến khu vực quy hoạch.

b) Xác định cụ thể các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật của các khu chức năng trong khu vực quy hoạch trên cơ sở đồ án quy hoạch phân khu chức năng 1/2000 cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan được phê duyệt tại Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/5/2016.

c) Quy hoạch sử dụng đất: Quy hoạch cơ cấu sử dụng đất của các khu chức năng, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo nội dung được chấp thuận tại Văn bản số 3962/UBND-KT ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh, quy hoạch bố trí các công trình chính và phụ trợ đảm bảo các tiêu chuẩn, quy định về các ngành nghề kinh doanh trong khu vực quy hoạch. Không tổ chức quy hoạch phân lô cụ thể. Việc phân lô chi tiết sẽ được xem xét tùy theo quy mô của từng dự án cụ thể để hạn chế việc điều chỉnh cục bộ nhiều lần.

Đối với khu tái định cư, UBND huyện Hoài Nhơn tổ chức phê duyệt riêng theo đồ án tái định cư theo thẩm quyền tùy theo giai đoạn triển khai.

d) Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật:

- Xác định cốt san nền xây dựng đối với từng lô đất, xác định hướng dốc để tính toán thoát nước đảm bảo không ngập úng cho toàn khu vực; phù hợp với định hướng quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 được duyệt.

- Quy hoạch mạng lưới giao thông, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng, xác định và cụ thể hóa quy hoạch phân khu 1/2000 được duyệt về vị trí, quy mô bãi đỗ xe, điểm quay đầu xe. Hệ thống giao thông nội bộ trong khu vực đảm bảo lưu thông liên hoàn giữa các khu chức năng;

- Quy hoạch mạng lưới cấp nước: Xác định nhu cầu và nguồn cấp nước; vị trí, quy mô công trình cấp nước, mạng lưới đường ống cấp nước và các thông số kỹ thuật chi tiết.

- Quy hoạch mạng lưới cấp điện: Xác định nhu cầu sử dụng và nguồn cung cấp năng lượng (điện, khí đốt); vị trí, quy mô các trạm điện phân phối, mạng lưới đường dẫn và chiếu sáng.

- Quy hoạch mạng lưới thoát nước:

+ Thoát nước mặt: Quy hoạch cụ thể giải pháp thoát nước mặt, xác định lưu lượng lựa chọn khẩu độ cống thoát phù hợp, điểm đầu nổi, cửa xả.

+ Thoát nước thải và vệ sinh môi trường: Quy hoạch cụ thể hệ thống thoát nước thải phục vụ sản xuất và sinh hoạt trước khi thải ra ngoài và khu vực trung chuyển chất thải rắn.

e) Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết.

**5. Thành phần hồ sơ đồ án:** Thực hiện theo Điều 17, Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

**6. Quy mô diện tích lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: 16,95 ha.**

**7. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 598.492.000 đồng.**

(Bằng chữ: Năm trăm chín mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng)

7.1 Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch: 51.560.000 đồng

7.2 Chi phí thiết kế quy hoạch: 437.020.000 đồng

7.3 Chi phí khác:

- Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch: 9.374.000 đồng

- Thẩm định đồ án quy hoạch: 42.073.000 đồng

- Quản lý nghiệp vụ quy hoạch: 37.410.000 đồng

- Công bố Quy hoạch: 13.110.000 đồng

- Lấy ý kiến cộng đồng: 7.945.000 đồng.

**8. Nguồn vốn:** Ngân sách huyện đối ứng, UBND tỉnh hỗ trợ.

**9. Tiến độ thực hiện:** Hoàn thành thiết kế đồ án không quá 60 ngày làm việc kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

**Điều 2.** Quyết định này làm căn cứ để lập đồ án quy hoạch và bố trí vốn theo quy định. UBND huyện Hoài Nhơn tổ chức lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 thông qua Sở Xây dựng thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và phát triển Nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13, K14 (13b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Châu**